

Bản án số:116/2021/HSST
Ngày 20 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Dũng và bà Bùi Thị Thu Hằng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên toà: Bà Đỗ Hương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2021/HSST ngày 26/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/HSST- QĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Hoàng Hải M, sinh ngày 15/10/1982; nơi sinh: Tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu hành chính số 3, phường DD, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn M (đã chết) và bà Phạm Thị L: Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 (đã ly hôn) con: 01 con chung; tiền án: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 17/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố VY xử phạt Hoàng Hải M 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2021 (có mặt).

Bị hại: Phạm Thị TH, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu 3, Trại Lớn, xã TDo, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn C, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984; Đều ở địa chỉ: Số nhà 3, đường NQ, phường NQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Hải M bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2019, Hoàng Hải M, sinh năm 1982; trú tại Khu hành chính số 3, phường DD, thành phố VY đi bộ một mình lang thang quanh khu vực phường DD mục đích xem ai có sơ hở tài sản thì trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Khi M đi đến cổng sau khách sạn Thái Dương, đường Đàm Vạc, phường DD, thành phố VY thì nhìn thấy cổng sau mở, không có người trông coi nên M đi vào trong khách sạn. Khi đi đến Hội trường, M nhìn thấy có hai hàng ghế được kê xếp dài với nhau, trên ghế có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhoneX màu trắng có ốp viền màu đỏ vẫn đang sáng màn hình. Quan sát thấy không có người trông coi nên M dùng tay phải cầm điện thoại đút vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi bộ ra khỏi khách sạn Thái Dương. Trên đường đi, M tháo bỏ ốp điện thoại và vứt bỏ ở ven đường. Sau đó M đi đến cửa hàng mua bán điện thoại của chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984 và chồng là anh Lê Văn C, sinh năm 1980; địa chỉ: Số nhà 3, đường NQ, phường NQ, thành phố VY để bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho chị H với giá 2.000.000đ. Số tiền này M đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi bán được điện thoại, M bỏ đi lang thang ở thành phố Hà Nội và tỉnh Phú Thọ. Đến Tết năm 2021, M quay về nhà ở phường DD và đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VY phát hiện M đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc nên tiến hành làm việc, Hoàng Hải M khai nhận toàn bộ nội dung sự việc phạm tội như trên.

Cùng ngày 31/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VY có văn bản số 542 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố VY tiến hành định giá điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X màu trắng. Tại Kết luận định giá số 136 ngày 02/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố VY kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X trị giá 13.000.000đ.

Người bị hại chị Phạm Thị TH vắng mặt tại phiên toà, tại các biên bản lấy lời khai trình bày: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 23/7/2019, chị có kê ghế 02 chiếc ghế ở hội trường khách sạn Thái Dương để nghỉ trưa. Lúc này có khách đến thuê phòng nên chị Thủy để điện thoại nhãn hiệu iPhoneX của chị ở ghế rồi đi ra quầy lễ tân đón khách. Khoảng 03 phút sau, chị Thủy quay vào thì phát hiện bị mất trộm tài sản. Sau đó chị có đơn trình báo với Công an phường DD, thành phố VY. Ngày 12/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VY xử lý vật chứng, trả lại tài sản là điện thoại nhãn hiệu iPhoneX màu trắng cùng vỏ hộp điện thoại cho chị Thủy. Chị Thủy nhận lại tài sản và xác định đúng là điện thoại của chị và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt, tại biên bản lấy lời khai trình bày: Anh chị có 01 cửa hàng mua bán điện thoại tại nhà ở số 3, phố NQ, phường NQ, thành phố VY. Khoảng 12 giờ ngày 23/7/2019, anh C có việc đi vắng, chị H ở nhà trông cửa hàng. Khoảng hơn 13 giờ

cùng ngày, Hoàng Hải M đến cửa hàng, gặp chị H để bán chiếc điện thoại nhãn hiệu IphoneX màu trắng vừa trộm cắp được. Sau khi kiểm tra, chị H hỏi nguồn gốc thì M nói là điện thoại của M. Chị H gọi điện thoại hỏi ý kiến của anh C thì anh C đồng ý mua với giá 2.000.000đ. Quá trình mua điện thoại, anh C và chị H không biết đây là tài sản do M phạm tội mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VY không đề cập xử lý. Đối với số tiền 2.000.000đ là tiền Hoàng Hải M bán điện thoại cho chị H mà có, số tiền này M đã tiêu sài cá nhân hết, Cơ quan điều tra không thu giữ được. Anh C và chị H không yêu cầu M phải trả lại cho anh chị số tiền trên.

Tại Cáo trạng số: 126/CT-VKS ngày 26/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Hoàng Hải M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Hải M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tổ bố bị cáo Hoàng Hải M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt từ 01 năm đến 01 năm tù 03 tháng tù. Tổng hợp với Bản án hình sự số: 09/2019/HSST ngày 17/01/2019 của Toà án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt M 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/6/2021. Về hình phạt bổ sung, bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung.

Áp dụng 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; xác nhận cơ quan điều tra đã trả thu và cho chị Phạm Thị TH 01 hiệu IphoneX màu trắng cùng vỏ hộp điện thoại.

Bị cáo M không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Hải M tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với vật chứng, với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2019, tại Hội trường khách sạn Thái Dương,

trên đường Đầm Vạc, phường DD, thành phố VY lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, Hoàng Hải M trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng của chị Phạm Thị Thủy, qua định giá có trị giá 13.000.000đ. Sau đó M đem bán cho chị Nguyễn Thị Thanh H được số tiền 2.000.000đ rồi tiêu sài cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của Hoàng Hải M đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng . . . thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm M mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách cho hưởng án treo của Bản án hình sự số: 09/2019/HSST ngày 17/01/2019 của Toà án nhân dân thành phố VY. Cụ thể ngày 17/01/2019 bị cáo bị xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/7/2019 bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách cho hưởng án treo. Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao quy định “Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự...”. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và Hội đồng xét xử tổng hợp với hình phạt tù của bản án hình sự số: 09/2019/HSST ngày 17/01/2019 của Toà án nhân dân thành phố VY theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, phạm tội trong thời gian thử thách cho hưởng án, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật.

Từ các căn cứ nêu trên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, nếu để cải tạo địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục chung, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định với có tác dụng cải tạo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Do vậy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đề nghị phạt tù bị cáo một thời gian nhất định là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với những người liên quan trong vụ án: Đối với anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thanh H, quá trình điều tra xác định. Quá trình mua điện thoại, anh C và chị H không biết đây là tài sản do M phạm tội mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VY không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với số tiền 2.000.000đ anh C chị H mua điện thoại của Hoàng Hải M, số tiền này M đã tiêu sài cá hết. Anh C và chị H không yêu cầu M phải trả lại cho anh chị số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại nhãn hiệu IphoneX màu trắng, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Phạm Thị Thủy. Ngày 12/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VY xử lý vật chứng, trả lại tài sản là điện thoại nhãn hiệu IphoneX màu trắng cùng vỏ hộp điện thoại cho chị Thủy. Chị Thủy nhận lại tài sản và xác định đúng là điện thoại của chị và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Đối với 01 vỏ ốp điện thoại viền màu đỏ, quá trình điều tra xác định, Hoàng Hải M đã tháo và vứt bỏ trên đường đi từ khách sạn Thái Dương đến cửa hàng điện thoại của chị H. M không nhớ cụ thể địa điểm vứt ở đâu, do vậy Cơ quan điều tra không thu giữ và định giá tài sản được. Chị Thủy không có yêu cầu gì về bồi thường trị giá chiếc ốp điện thoại này, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hải M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số: 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hải M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HSST ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố VY, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai Bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 16/6/2021).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Hải M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Dũng Bùi Thị Thu Hằng

Đào Văn Tiến

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP VY;
- Công an TP VY;
- Chi cục thi hành án TPVY;
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xuân Thọ Nguyễn Thị Thuý Nga

Đào Văn Tiến

